

TÌNH HÌNH DỰ BÁO KTTV HẠN DÀI PHỤC VỤ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TRONG VỤ ĐÔNG XUÂN 1990 - 91 Ở CÁC TỈNH PHÍA BẮC

KS . NGUYỄN VĂN LONG
Phòng Phục vụ

Các Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và VII đã chỉ rõ SXNN là "mặt trận hàng đầu". Vụ đông-xuân là một trong những vụ sản xuất chính, có vị trí rất quan trọng trong sản xuất lương thực và thực phẩm. Thấy rõ tầm quan trọng đó, ngành KTTV đã có định hướng lâu dài về công tác phục vụ, đặc biệt là phục vụ phòng chống thiên tai, phục vụ sản xuất lương thực và thực phẩm [1]. Để giúp cho công tác chỉ đạo SXNN, ngoài yêu cầu các bản tin dự báo hạn vừa (5 - 10 ngày), ngành Nông nghiệp còn đòi hỏi những thông tin định hướng khá dài về xu thế thời tiết, thủy văn tháng và mùa. Những thông tin này phải có độ tin cậy nhất định để có thể xây dựng kế hoạch bố trí thời vụ, cơ cấu giống cây trồng ngay từ đầu vụ và chuẩn bị các kỹ thuật thâm canh thích hợp.

Trong vụ đông-xuân 1990 - 91, một phần do nhận định xu thế thời tiết chưa chính xác, phần khác do chủ quan và thiếu cảnh giác với diễn biến thất thường của thời tiết nên ngành Nông nghiệp (từ TƯ đến các địa phương) đã "chỉ đạo nông dân gieo mạ sớm" [4]. Nhưng khi vào vụ, thời tiết lại ấm. Đến khi lúa trở đại trà thì đúng lúc trời rét; có nơi lúa bị lép tới 70% ... Đây là một vụ thất thu lớn nhất trong khoảng hơn chục năm nay.

I. NỘI DUNG PHỤC VỤ VÀ DIỄN BIẾN THỜI TIẾT, THỦY VĂN TRONG VỤ ĐÔNG-XUÂN 1990 - 91 Ở CÁC TỈNH PHÍA BẮC

1. Nhận định xu thế thời tiết đông-xuân 1990 - 91 (từ tháng XI.90 - III.91)

Về cơ bản, nhận định xu thế thời tiết đông-xuân 1990 - 91 chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ SXNN. Cụ thể:

- *Nhận định 1:* "rét hơn bình thường và hơn vụ đông-xuân 1989 - 90" [2]. Thực tế, khi vào vụ, đông xuân năm nay ấm hơn mức bình thường và ấm hơn đông-xuân năm 1989 - 90. Nền nhiệt độ trung bình các tháng đều cao hơn giá trị trung bình nhiều năm (TBNN) từ 0,6 - 3,3°C.

- *Nhận định 2:* "các đợt rét hại sẽ xảy ra tập trung vào tháng I và II.91" [2]. Thực tế đã không có các đợt rét hại.

Hầu hết các đợt không khí lạnh (KKL) tràn về miền Bắc nước ta trong mùa đông có cường độ yếu; ngay giữa mùa đông có những thời đoạn (10 - 20 ngày) không có KKL hoạt động. Thời kỳ chính đông (XII.90 - II.91) các đợt KKL không gây rét hại (\bar{T} ngày $\leq 13^{\circ}\text{C}$) mà chỉ gây ra 1 - 2 ngày ở mức độ rét đậm (\bar{T} ngày $\leq 15^{\circ}\text{C}$). Nhiệt độ thấp nhất trong mùa đông này ở các tỉnh đồng bằng trung du Bắc Bộ đều trên 10°C .

- Nhận định 3: "tổng lượng mưa toàn mùa ít hơn TBNN" [2]. Thực tế, tổng lượng mưa nhiều nơi đạt khoảng 150 - 220mm, xấp xỉ TBNN.

Lượng dòng chảy ở các sông trong khu vực (tháng XI.90 - II.91) hầu hết ít hơn TBNN từ 10 - 20% hoặc ở mức xấp xỉ. Từ tháng III trở đi lượng dòng chảy lớn hơn một ít. Trong tháng IV và V bắt đầu có lũ nhỏ và vừa.

- Không có nhận định bổ sung về khả năng hoạt động các đợt KKL vào cuối vụ. Vào thời kỳ cuối vụ (III - V), có tất cả 7 đợt KKL tràn về, đặc biệt đợt cuối tháng IV (ngày 19) và đầu tháng V (ngày 8) có cường độ khá mạnh, nhiệt độ sau 24 giờ giảm từ 8 - 10°C , kèm theo gió mạnh, mưa rào và dông trên diện rộng; khu vực ven biển từ Bình Trị Thiên đến Khánh Hòa có mưa lớn; ở Nam Trung Bộ đã có lũ sớm.

- Chưa dự đoán được thời tiết âm u kéo dài trong những tháng giữa và cuối vụ. Ở miền Bắc, thời tiết âm u kéo dài suốt từ tháng I đến tháng IV.91. Đặc biệt trong tháng III, nhiều nơi có tổng số giờ nắng quá ít: Hà Bắc chỉ có 6 giờ, Hà Nội có 4 giờ và Thái Bình có 6 giờ.

2. Dự báo nhiệt độ và mưa các tháng trong vụ đông-xuân

Để hỗ trợ cho các bản tin nhận định xu thế thời tiết vụ, chúng ta có ra bản tin dự báo nhiệt độ và lượng mưa tháng. Nhìn chung, các bản tin này tuy đã có điều chỉnh nhưng vẫn sai nhiều so với thực tế.

Dự báo nêu là nền nhiệt độ các tháng từ XII.90 đến III.91 sẽ thấp hơn TBNN hoặc xấp xỉ. Thực tế, \bar{T} các tháng đều cao hơn TBNN từ 0,6 - $3,1^{\circ}\text{C}$.

II. ẢNH HƯỞNG CỦA THỜI TIẾT ĐẾN SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG-XUÂN

Tại Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm về vụ đông-xuân 1990 - 91 ở các tỉnh phía bắc do Bộ NN-CNTP tổ chức, các báo cáo của các nhóm chuyên gia nông nghiệp cho biết:

1. Nguyên nhân thất bại nặng vụ đông-xuân 1990 - 91 chủ yếu là do thời tiết không thuận lợi [4,5]

2. Vụ đông-xuân 1990 - 91, ngành Nông nghiệp từ TƯ đến các địa phương đã chỉ đạo nông dân gieo mạ sớm. Nhưng vào vụ, thời tiết lại ấm và rất ấm nên mạ già sớm [4,5]

3. Nhiều ý kiến cho rằng có nhiều địa phương đã giảm tỷ lệ giống dài ngày, tăng tỷ lệ giống ngắn ngày và đã dùng giống của trà này để gieo cấy sang trà khác, gần như bỏ hẳn trà lúa muộn, dùng giống CR 203 để cấy tràn lan trên tất cả các chân đất ở các trà không thích hợp (sớm và chính vụ), với diện tích lớn làm cho thời kỳ trở của chúng chệch ra ngoài thời gian có năng suất an toàn cao [5]

Nhưng thực tế cũng cho thấy: nhiều địa phương cấy trên 80% giống dài ngày (VN 10) và trung ngày (NN8) cũng bị mất mùa nặng.

Vậy, nguyên nhân chính vẫn là lúa trở vào đúng thời kỳ có gió mùa.

4. Vụ đông-xuân năm 1990 - 91 là một vụ bị nhiễm sâu bệnh nặng. Sâu bệnh xuất hiện sớm và trở thành dịch, chủ yếu do thời tiết ẩm và ẩm ở đầu và giữa vụ [5].

5. Do mùa đông-xuân ẩm, chỉ đạo gieo mạ sớm nên lúa trở sớm: cuối tháng III đã có 2 - 3% diện tích lúa trở, nửa đầu tháng IV đạt trên 30%. Phần lớn lúa trở vào nửa cuối tháng IV và chỉ khoảng 15 - 20% trở vào đầu tháng V. Kết quả điều tra của nhóm chuyên gia nông nghiệp cho thấy: những nơi năng suất thấp có lúa trở đúng vào thời kỳ rét (từ tháng III đến 22.IV), những nơi có năng suất cao lúa trở từ đầu đến giữa tháng V (tránh được rét) [5].

Lúa chiêm xuân năm nay sinh trưởng và làm đồng trong tình trạng thời tiết ẩm u kéo dài, thời gian chiếu sáng ít nên lúa ít dinh và phát triển yếu; quang hợp và tích lũy vật chất ít; tuổi thọ của bộ lá giảm ... Nhìn chung, lúa có bông ngắn, ít hạt, tỷ lệ lép lửng trên 30%. Hơn nữa, đợt KKL ngày 8.V.1991 gây mưa to, gió mạnh ở nhiều nơi cũng làm hạt rơi rụng và gây thiệt hại thêm cho vụ.

Tất cả các nguyên nhân kể trên hợp lại đã làm cho vụ đông-xuân ở các tỉnh phía bắc bị mất mùa nặng; nhiều địa phương năng suất bị giảm tới 50 - 70%, ước tính có thể mất từ 1,3 đến 1,5 triệu tấn (1700 - 2000 tỷ đồng), mặc dầu diện tích gieo trồng tăng 4,1%. Giả sử rằng nếu chúng ta nhận định tốt xu thế thời tiết mùa vụ trên, bố trí gieo mạ muộn và lúa trở tránh được đợt rét cuối vụ, từ đó chỉ cần giảm 1/10 sản lượng đã mất thì hiệu quả kinh tế mang lại cũng đã rất lớn - xấp xỉ 200 tỷ đồng, gấp 5 lần tổng đầu tư của Nhà nước cho ngành Khí tượng Thủy văn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phương hướng nhiệm vụ KH năm 1990 của Tổng cục KTTV
2. Nhận định xu thế thời tiết, thủy văn đông-xuân năm 1990 - 91; dự báo nhiệt độ, lượng mưa các tháng từ XI.1990 đến V.1991 - *Cục Dự báo KTTV*
3. Tóm tắt tình hình KTTV các tháng từ XI.1990 đến V.1991. *Tập san KTTV*.
4. *Báo QĐND số 10881 ngày 9.IX.1991*
5. *Báo Nông nghiệp Việt Nam các số: 22, 23, 24, 32, 34, 37. và 45 năm 1991.*